

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 22 - 6 - 2022

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH TỈNH CÀ MAU.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mộng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Châu Hoàng Huy

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hên – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 132/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Kim G, sinh năm 1995 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 9, xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

- Bị đơn: Ông Lê Minh Đ, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 9, xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 3 năm 2022 nguyên đơn bà Nguyễn Kim G trình bày:

Về hôn nhân: Được sự đồng ý của gia đình hai bên năm 2018 bà và ông Lê Minh Đ tự nguyện làm đám cưới, chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và có một người con chung. Thời gian gần đây vợ chồng luôn phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng ý kiến trong sinh hoạt. Xét thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Lê Minh Đ.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Nguyễn Chí V, sinh ngày 18/3/2019 hiện sống chung với bà. Sau khi ly hôn con chung bà yêu cầu nuôi con, không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Lê Minh Đ đúng theo quy định pháp luật nhưng ông Đ không có văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh phát biểu:* Về thủ tục tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Kim G đối với ông Lê Minh Đ; giao con chung tên Lê Nguyễn Chí V, sinh ngày 18/3/2019 cho bà Nguyễn Kim G tiếp tục nuôi dưỡng; về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét; về án phí: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng, quan hệ tranh chấp: Bà Nguyễn Kim G yêu cầu được ly hôn với ông Đ, yêu cầu nuôi con tranh chấp được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà G có đơn xin vắng mặt, ông Đ đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà G, ông Đ theo quy định.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà G và ông Đ làm đám cưới chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện vào năm 2018 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định nên quan hệ hôn nhân của bà G và ông Đ là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Bà G yêu cầu ly hôn với ông Đ vì bà G xác định thời gian chung sống vợ chồng luôn phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng ý kiến trong sinh hoạt hàng ngày, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Đ để tham gia giải quyết vụ án nhưng ông Đ không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của bà G và cũng không có biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Từ đó cho thấy cuộc sống hôn nhân của bà G và ông Đ không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Nguyễn Kim G ly hôn với ông Lê Minh Đ.

[3] Về nuôi con chung: Bà G và ông Đ có một con chung tên Lê Nguyễn Chí V, sinh ngày 18/3/2019, bà G yêu cầu được nuôi con. Xét thấy, con chung Lê Nguyễn

Chí V hiện nay do bà G nuôi dưỡng; Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Đ nhưng ông Đ không có ý kiến gì đối với việc bà G yêu cầu nuôi con. Do đó, để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung khi cha mẹ ly hôn nên Hội đồng xét xử giao con chung tên Lê Nguyễn Chí V cho bà G tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Đ không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom không ai được cản trở. Bà G không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, về nợ chung: Bà G xác định không có, ông Đ không có ý kiến gì đối với việc bà G xác định quá trình chung sống không có tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Kim G phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Kim G. Bà Nguyễn Kim G được ly hôn với ông Lê Minh Đ.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung tên Lê Nguyễn Chí V, sinh ngày 18/3/2019 cho bà Nguyễn Kim G tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Lê Minh Đ không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Kim G phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Bà Nguyễn Kim G đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010382 ngày 01/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mộng Chi